Chương 6: Triển khai Phần mềm



Nội dung

- Giới thiệu
- ❖ Kỹ năng lập trình
- Phương pháp

Lập trình tuyến tính

Lập trình hướng cấu trúc

Lập trình hướng đối tượng

- ❖ Kiến trúc mô hình 1 lớp, 2 lớp, 3 lớp
- Sử dụng công cụ Visual Source Safe để tổ chức, quản lý, chia sẻ source code.

Giới thiệu

❖ Cài đặt?

Là quá trình chuyển đổi từ thiết kế chi tiết sang mã lệnh.

Lựa chọn ngôn ngữ lập trình:

Phụ thuộc vào cấu hình máy

Phụ thuộc vào số lượng ngôn ngữ lập trình sẵn có

Phụ thuộc vào thói quen sử dụng ngôn ngữ lập trình

Phụ thuộc vào khách hàng

. . .

Đánh giá rủi ro khi chọn ngôn ngữ lập trình

Kỹ năng lập trình

- ❖ Hiểu rõ ngôn ngữ (language-specific)
- Sử dụng tên biến thích hợp và có nghĩa Tên biến phải rõ ràng, tránh nhầm lẫn
- Nên có các chú thích bên trong mô-đun
- Mã lệnh chuẩn Thống nhất về cách đặt tên Mô-đun, tên hàm, tên biến,...
- Khả năng tái sử dụng



Kỹ năng lập trình

Thông tin tối thiểu của một mô-đun:

Tên mô-đun

Mô tả vắn tắt các công việc mô-đun phải thực hiện

Tên lập trình viên

Ngày viết

Ngày chỉnh sửa

Danh sách các tham số

Danh sách các biến

. . .

Lập trình tuyến tính

- Khi các phần mềm còn <u>rất</u> đơn giản: Chương trình được viết tuần tự với các câu lệnh thực hiện từ đầu đến cuối.
- ❖ Tuy nhiên:

Khoa học máy tính ngày càng phát triển. Các phần mềm đòi hỏi ngày càng phức

tạp và lớn hơn rất nhiều.

Phương pháp lập trình tuyến tính kém hiệu quả ?



Lập trình cấu trúc

Phương pháp lập trình thủ tục hay lập trình cấu trúc Hệ thống chia các chức năng (hàm) thành các chức năng nhở hơn.

Chương trình được tổ chức thành các chương trình con

Chương trình = Cấu trúc dữ liệu + giải thuật

- ❖ Tổ chức dữ liệu như thế nào?
- ❖ Khi thay đổi cấu trúc dữ liệu?



Lập trình Hướng đối tượng

Lập trình hướng đối tượng – Lập trình định hướng đối tượng - OOP

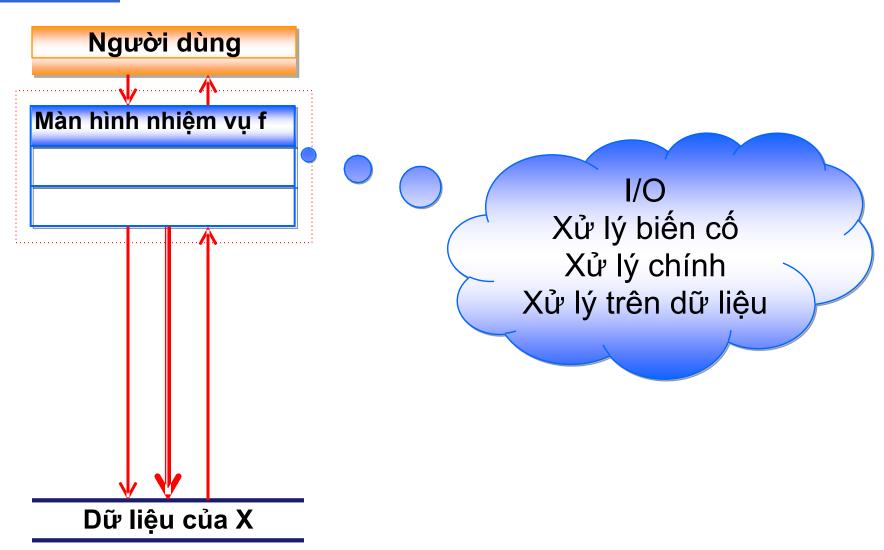
Là phương pháp lập trình lấy đối tượng làm nền tảng để xây dựng thuật giải, xây dựng chương trình.

Dữ liệu + Hành vi của dữ liệu = Đối tượng

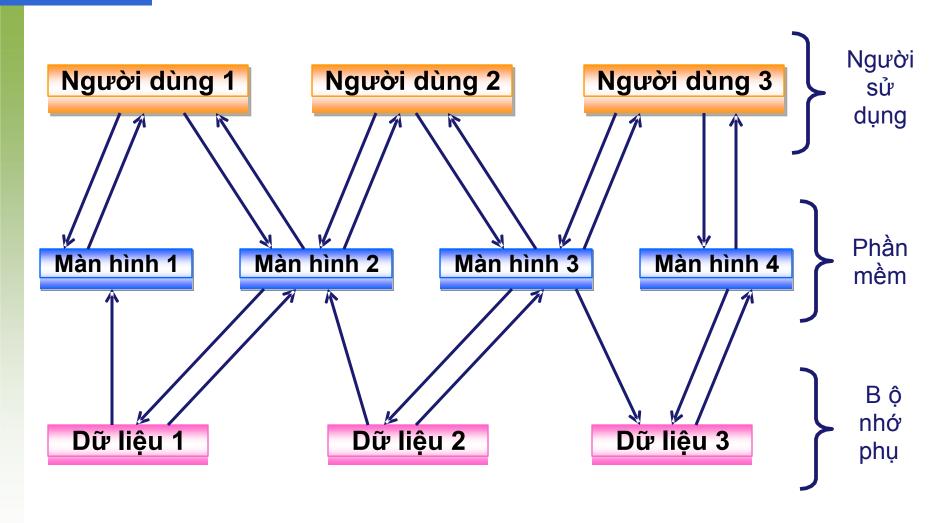
Cách tiếp cận gần gũi và thực tế



Mê hình kiến trúc 1 tầng (1 layer)



Mô hình kiến trúc 1 tầng (1 layer)



Mô hình kiến trúc 1 tầng (1 layer)

- ❖ Hệ thống trên bao gồm:
 - 3 người sử dụng
 - 4 đơn vị xử lý
 - 3 đơn vị lưu trữ
- ❖ Đặc điểm: Không có sự phân loại các xử lý
- ❖ Ưu điểm: Thiết kế và lập trình nhanh
- ❖ Khuyết điểm:

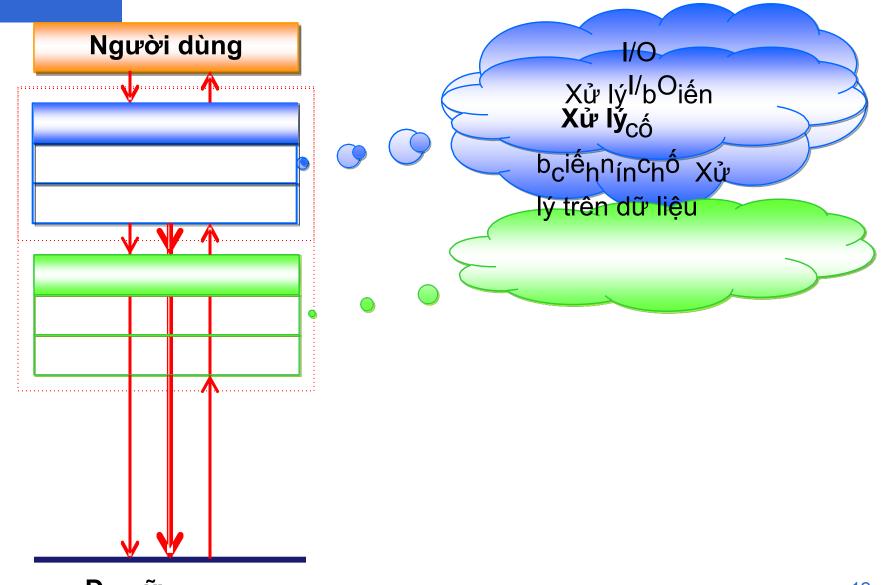
Mỗi đơn vị xử lý phức tạp

Khó bảo trì

Không có tính tái sử ng Để khắc phục những khuyết điểm

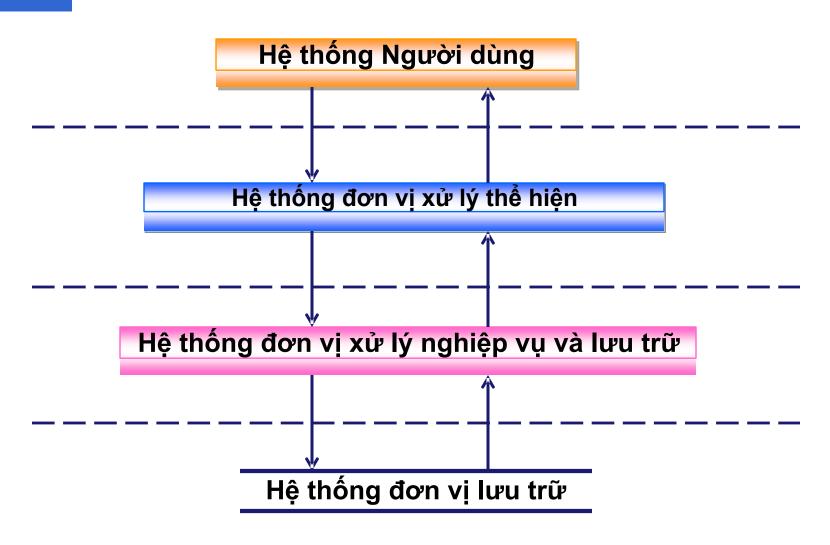
???

Mê hình kiến trúc 2 tầng (2 layer)





Mô hình kiến trúc 2 tầng (2 layer)





Mô hình kiến trúc 2 tầng (2 layer)

❖ Đặc điểm: Các đơn vị xử lý được phân thành 2 loại

Loại 1: Các đơn vị xử lý chuyên biệt về giao tiếp

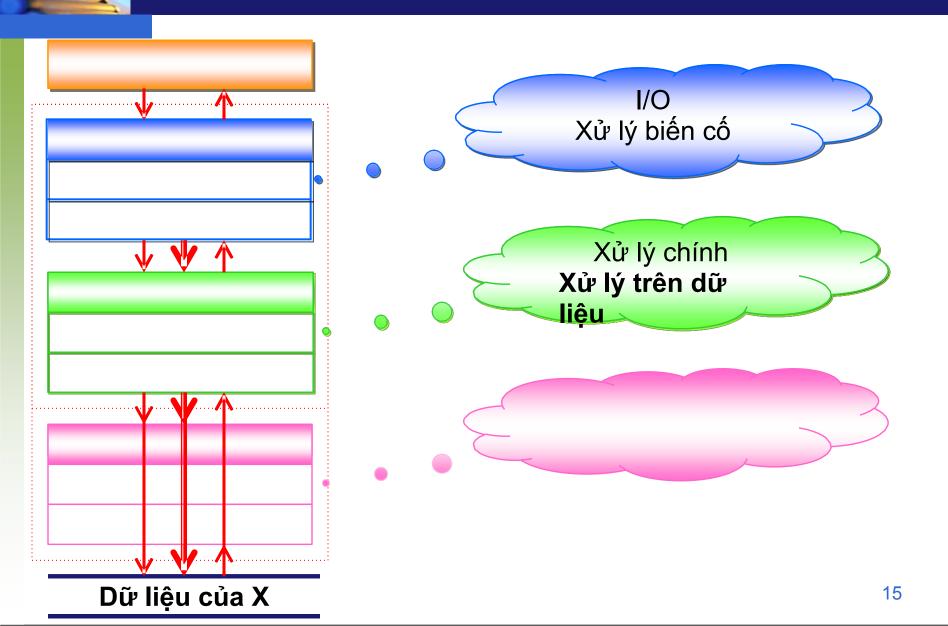
người dùng

Loại 2: Các đơn vị xử lý nghiệp vụ (kiểm tra,

tính toán), lưu trữ (đọc, ghi)

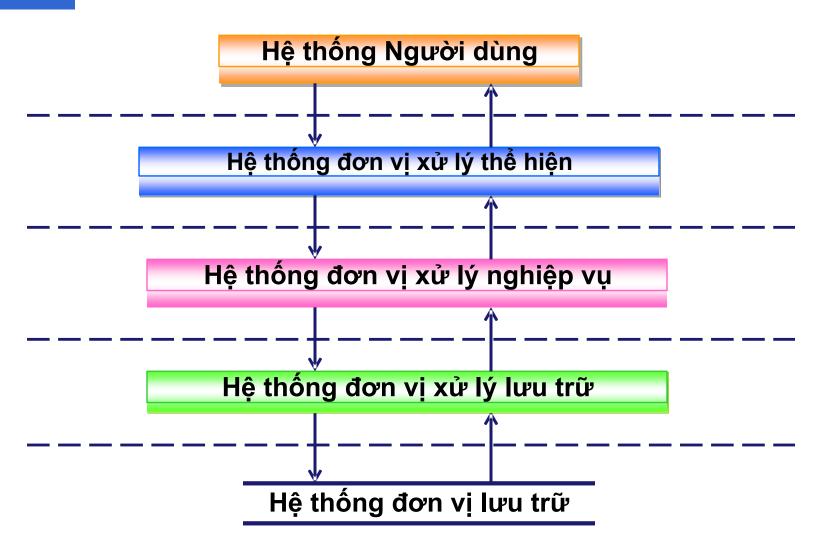
❖ Ưu điểm, khuyết điểm ?

Mê hình kiến trúc 3 tầng (3 layer)





Mô hình kiến trúc 3 tầng (3 layer)



Giới thiệu Microsoft Visual Source Safe

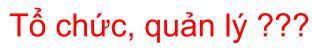


Giới thiệu

Qui mô dự án phần mềm lớn

Nhiều người cùng tham gia







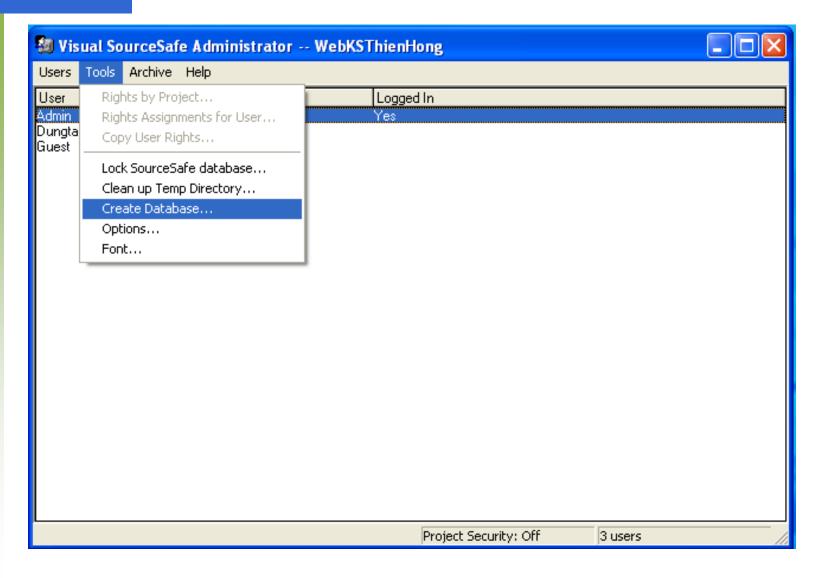




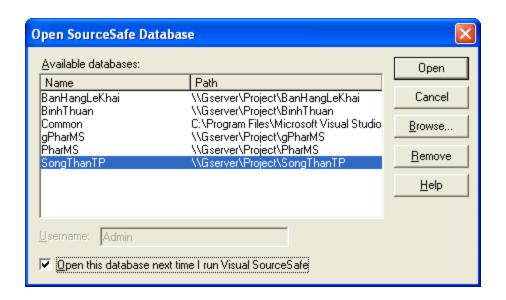
Giới thiệu







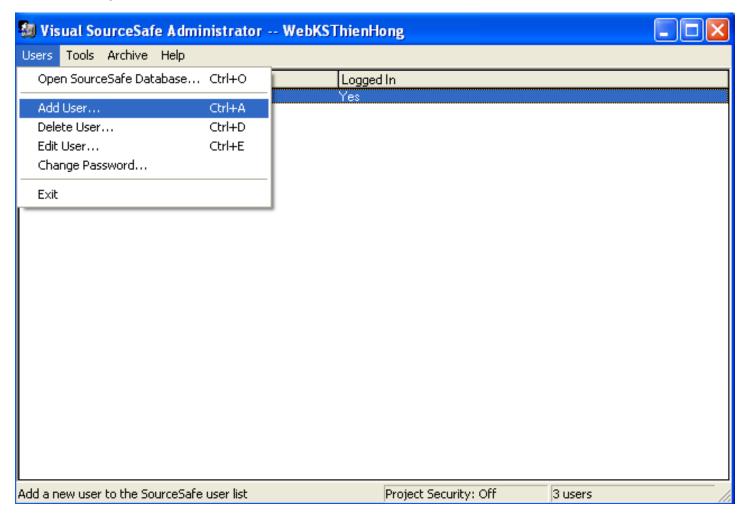








Quản lý user





Quản lý user

